



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 483

Chủ nhật

Ngày 2 - 4 - 2017

TÒA SOẠN:

13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

ĐT: 036.3731.308 - 036.3733.958 - 036.3735.544

FAX: 036.3735.544

BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn

EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Hướng về NGUỒN CỘI

(Xem trang 4)



Múa rối nước Nguyên Xá (Đông Hưng).

Ảnh: THÀNH TÂM

Tích tụ ruộng đất
“PHƯƠNG THUỐC VÀNG”
tạo sinh khí
trên cánh đồng

(Xem trang 3)



Học tập và làm theo tư tưởng,
đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
về phòng, chống suy thoái tư
tưởng chính trị, đạo đức, lối sống,
“tự diễn biến” “tự chuyển hóa”
trong nội bộ

Trang 2

LỄ HỘI TIÊN LA
Sức hút
văn hóa tâm linh



Trang 5

HẦU ĐỒNG
NGHI LỄ QUAN TRỌNG
TRONG THỰC HÀNH
TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU



Trang 6

Tiếng thơm để lại



Trang 7

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” trong nội bộ

(Chuyên đề đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 4/2017)

TBNB: Nhằm triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Bản tin TBNB đăng tải toàn văn nội dung chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2017, chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn để làm tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị.

I - QUAN NIỆM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ SUY THOÁI TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA” TRONG NỘI BỘ

Trong các tác phẩm của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần đề cập đến những tiêu cực nảy sinh trong nội bộ Đảng, chính quyền và trong xã hội. Người không dùng trực tiếp các khái niệm “suy thoái” tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, nhưng đã đề cập đến rất nhiều căn bệnh khác nhau thể hiện sự suy thoái đó.

* Quan niệm của Hồ Chí Minh về suy thoái tư tưởng chính trị

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ những dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, trước hết là những biểu hiện phai nhạt lý tưởng cách mạng. Ngay từ tháng 10/1947, hai năm sau khi giành được chính quyền, Người đã yêu cầu cán bộ, đảng viên sửa đổi lối làm việc, chỉ rõ phải đấu tranh với những hiện tượng thờ ơ trước những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái: “Nghe những lời bình luận không đúng, cũng làm thính, không biện bác. Thậm chí nghe những lời phản cách mạng cũng không báo cáo cho cấp trên biết. Ai nói sao, ai làm gì cũng mặc kệ”^[1].

Người phê phán những đảng viên dao động, thiếu lý tưởng cách mạng: “Nếu chỉ có công tác thực tế, mà không có lý tưởng cách mạng, thì cũng không phải là người đảng viên tốt. Như thế, chỉ là người sự vụ chủ nghĩa tâm thường”^[2].

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng phải chống cái thói xem nhẹ học tập lý luận. Vì không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là “mù chính trị”, thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng”^[3].

Người kiên quyết chống những nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý

luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Người nói: “Trong Đảng ta hiện nay còn có nhiều người chỉ biết vui đầu suốt ngày vào công tác sự vụ, không nhận thấy sự quan trọng của lý luận, cho nên còn có hiện tượng xem thường học tập hoặc là không kiên quyết tìm biện pháp để điều hòa công tác và học tập”^[4]. “Có một số đồng chí không chịu nghiên cứu kinh nghiệm thực tế của cách mạng Việt Nam. Họ không hiểu rằng: Chủ nghĩa Mác - Lênin là kim chỉ nam cho hành động, chứ không phải là kinh thánh. Vì vậy, họ chỉ học thuộc ít câu của Mác - Lênin, để lờ người ta. Lại có một số đồng chí khác chỉ bo bo giữ lấy những kinh nghiệm lẻ tẻ. Họ không hiểu rằng lý luận rất quan trọng cho sự thực hành cách mạng. Vì vậy, họ cứ cầm đầu nhắm mắt mà làm, không hiểu rõ toàn cuộc của cách mạng”^[5]. Người kiên quyết chống những biểu hiện không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác: “Vô kỷ luật, kỷ luật không nghiêm” [6] .

Trong tự phê bình, phê bình, Người kiên quyết chỉ ra và đấu tranh với những biểu hiện không dám nhận khuyết điểm; khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật: “Thái độ của một số khá đông cán bộ là: Đối với người khác thì phê bình đúng đắn, nhưng tự phê bình thì quá “ôn hòa”. Các đồng chí ấy không mạnh dạn công khai tự phê bình, không vui lòng tiếp thu phê bình - nhất là phê bình từ dưới lên, không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của mình... Nói tóm lại: Đối với người khác thì các đồng chí ấy rất “mácxít”, nhưng đối với bản thân mình thì mắc vào chủ nghĩa tự do”^[7].

Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh: “Có đồng chí đáng phải trừng phạt, nhưng vì cảm tình nể nang chỉ phê bình, cảnh cáo qua loa cho xong chuyện. Thậm chí còn có nơi che đậy cho nhau, tha thứ lẫn nhau, lừa dối cấp trên, giấu giếm đoàn thể. Thi hành kỷ luật như vậy làm cho các đồng chí không những không biết sửa lỗi mình mà còn khinh thường kỷ luật. Tai hại hơn nữa nếu kỷ luật của đoàn thể lỏng lẻo, những phần tử phản động sẽ có cơ hội chui vào hàng ngũ ta để phá hoại đoàn thể ta”^[8].

Người lấy ví dụ: “Nếu tôi có vết nhọ trên trán, các đồng chí trông thấy, lại lấy có “nể Cự” không nói, là tôi mang nhọ mãi. Nhọ ở trên trán thì không quan trọng, nhưng nếu có vết nhọ ở trong óc, ở tinh thần, mà không nói cho người ta sửa tức là hại người... Thấy cái xấu của người mà không phê bình là một khuyết điểm rất to. Không phê bình, tức là để cho cái xấu của người ta phát triển”². “Nói về từng người, nể nang không phê bình, để cho đồng chí mình cứ sa vào lầm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ốm, mà không chữa cho họ. Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chứa chất lại. Thế thì khác nào mình tự bỏ thuốc độc cho mình”^[9]!

Người cũng chỉ ra nhiều biểu hiện lợi dụng phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng: “Khi phê bình ai, không phải vì Đảng, không phải vì tiến bộ, không phải vì công việc, mà chỉ công kích cá nhân, cãi bướng, trả thù, tiểu khí”^[10]. “Phê bình là cốt giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, cho nên thái độ của người phê bình phải thành khẩn, nghiêm trang, đúng mực. Phải vạch rõ vì sao có khuyết điểm ấy, nó sẽ có kết quả xấu thế nào, dùng phương pháp gì để sửa chữa. Thuốc phải nhằm đúng bệnh. Tuyệt đối không nên

có ý mỉa mai, bới móc, báo thù. Không nên phê bình lấy lệ. Càng không nên “trước mặt không nói, xoi mói sau lưng””^[11].

Hồ Chí Minh chỉ ra và kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác: “Lại có những người trước mặt thì ai cũng tốt, sau lưng thì ai cũng xấu. Thấy xoi nói xoi ngọt, thấy thật nói thật bùi. Theo gió bẻ buồm, không có khí khái”^[12].

Người phê phán những biểu hiện duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác: “Tự cho mình là cái gì cũng giỏi, việc gì cũng biết”². “Tự kiêu tức là cho mình việc gì cũng thạo, cũng làm được. Việc gì mình cũng giỏi hơn mọi người. Mình là thần thánh, không cần học ai, hỏi ai”³. Người chỉ ra: “Trong Đảng ta có một số không ít đồng chí mắc bệnh công thần, cho rằng mình đã tham gia cách mạng lâu năm mà tự kiêu, tự mãn. Hoạt động cách mạng lâu năm là tốt, nhưng phải khiêm tốn học tập để tiến bộ mãi”^[13].

Kiên quyết chống những biểu hiện tham vọng chức quyền, không chấp hành sự phân công của tổ chức; kén chọn chức danh, vị trí công tác, mà Hồ Chí Minh gọi là: “Bệnh hiếu danh - Tự cho mình là anh hùng, là vĩ đại. Có khi vì cái tham vọng đó mà việc không đáng làm cũng làm. Đến khi bị công kích, bị phê bình thì tinh thần lung lay. Những người đó chỉ biết lên mà không biết xuống. Chỉ chịu được sướng mà không chịu được khổ. Chỉ ham làm chủ tịch này, ủy viên nọ, chứ không ham công tác thiết thực”^[14].

Người yêu cầu: “Phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thần, óc địa vị. Nó dễ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau.

Bệnh cá nhân còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ, thấy khó khăn thì đâm ra tiêu cực, bi quan”^[15], từ đó dẫn đến những biểu hiện chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó; không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn. Thậm chí còn tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh. “Không phục tùng mệnh lệnh, không tuân theo kỷ luật. Cứ làm theo ý mình”^[16].

Những biểu hiện chỉ tập trung giải quyết những vấn đề gần hạn trước mắt, có lợi cho mình Người gọi là “Bệnh cận thị - Không trông xa thấy rộng. Những vấn đề to tát thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tí m”².

Người đấu tranh với những biểu hiện tranh thủ bổ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích và gọi đó là: “Tư túng - Kéo bè, kéo cánh, bà con bạn hữu mình, không tài năng gì cũng kéo vào chức này chức nọ. Người có tài có đức, nhưng không vừa lòng mình thì đẩy ra ngoài. Quên rằng việc là việc công, chứ không phải việc riêng gì dòng họ của ai”^[17]. Người phê bình thẳng thắn: “Có những đồng chí còn giữ thói “một người làm nên cả họ được nhờ”, đem bà con bằng hữu vào chức này việc kia, làm được, không được mặc kệ. Hỏng việc đã có đoàn thể chịu, cốt cho bà con, bạn hữu có địa vị là được”^[18].

(còn nữa)

[1] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.298.
[2] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.6, tr.289.
[3] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.8, tr.280.
[4] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.11, tr.94.
[5] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.7, tr.120.
[6] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.89.
[7] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.9, tr.521-522.
[8] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.89-90, 260.
[9] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.301.
[10] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.298.
[11] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.7, tr.114.
[12] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.301, 295, 631.
[13] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.12, tr.333.
[14] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.295.
[15] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.13, tr.187.
[16] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.298, 297.
[17] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.4, tr.65.
[18] . Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.94-95.

Ông Nguyễn Thanh Tuyền
Chủ tịch UBND huyện Hưng Hà



Tích tụ ruộng đất là vấn đề tất yếu trong sản xuất nông nghiệp đã và đang được các địa phương thực hiện. Điều này chứng minh bằng kết quả sản xuất thực tế ở các mô hình sau chuyển đổi ruộng đất, đó là giảm chi phí đầu tư, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ thuận lợi, điều đáng nói hơn cả là thu hút được các doanh nghiệp tham gia sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Việc đẩy mạnh thực hiện tích tụ ruộng đất đã góp phần tạo nên tăng quan trọng trong liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, thúc đẩy nông nghiệp phát triển, phát huy được lợi thế cạnh tranh, tăng thu nhập cho người dân, đồng thời hỗ trợ tích cực trong xây dựng nông thôn mới.

Bà Trần Thị Lanh
chủ trang trại xã Bình Minh (Kiến Xương)



Hình thức liên kết tích tụ ruộng đất không chỉ đem lại năng suất, hiệu quả kinh tế cao cho người thực hiện tích tụ mà còn giúp người nông dân có việc làm, không phải lo đầu ra cho sản phẩm, có thu nhập cao hơn và ổn định hơn. Đây là tiền đề quan trọng để hướng đến xây dựng vùng sản xuất chuyên canh có hiệu quả kinh tế cao, xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa sản xuất và tiêu thụ nông sản.

Ông Vũ Khắc Bằng
thôn Đại Đồng, xã Tân Hòa (Vũ Thư)



Tôi mong muốn trong thời gian tới, các cấp chính quyền cần đổi mới mạnh mẽ hơn về cơ chế, chính sách về nông nghiệp. Đẩy mạnh khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh đối với lĩnh vực nông nghiệp để hình thành những trang trại lớn ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa đồng bộ nên việc khai thác, sử dụng đất hiệu quả sẽ đem lại giá trị cao hơn. Đồng thời, cần có cơ chế hỗ trợ về vốn, khoa học kỹ thuật để các doanh nghiệp, hộ dân yên tâm khi thực hiện tích tụ ruộng đất.

Tích tụ ruộng đất “PHƯƠNG THUỐC VÀNG” tạo sinh khí trên cánh đồng

■ MAI THƯ - MẠNH THẮNG - PHAN LỢI

Với mục tiêu để người nông dân thu lãi hơn 30% trên những cánh đồng, thoát nghèo bền vững và từng bước làm giàu, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX khẳng định: Cần có cơ chế, chính sách tạo điều kiện tích tụ, tập trung ruộng đất để hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn. Để thực hiện mục tiêu này, thực hiện tích tụ ruộng đất là giải pháp đột phá, cần thực hiện trước tiên trong các giải pháp để tái cơ cấu nông nghiệp, góp phần thúc đẩy nền kinh tế địa phương phát triển.

BÀI 1: ĐỘT PHÁ TỪ NHỮNG MÔ HÌNH

Xã Hồng An (Hưng Hà) có lợi thế nằm ven sông Hồng, hàng năm được bồi đắp một lượng phù sa màu mỡ. Từ năm 2010 trở về trước, do canh tác nhỏ lẻ 140ha đất bãi chỉ đạt giá trị sản xuất bình quân 70 - 80 triệu đồng/ha. Khi Hồng An thực hiện tích tụ đất bãi chuyển đổi sang trồng chuối, hiệu quả tăng cao rõ rệt. Anh Trần Tiến Hồng, thôn Bắc Sơn chia sẻ: Ban đầu, gia đình chỉ trồng thử 2 mẫu, sau một năm chuối cho thu hoạch, với giá bán trung bình 100.000 - 150.000 đồng/buồng, trừ chi phí còn thu lãi 130 triệu đồng/năm. Từ chỗ chỉ có vài chục hộ trồng với diện tích 15 - 20ha, đến nay đã tăng lên 110ha. Ông Trần Hữu Sơn, Chủ tịch UBND xã cho biết: Trồng chuối với diện tích lớn và xây dựng được thương hiệu chuối Hồng An nên người dân không phải lo đầu ra sản phẩm. Trung bình 1ha chuối đầu tư giống và công chăm sóc khoảng 45 triệu đồng/năm nhưng cho thu nhập từ 250 - 300 triệu đồng/năm.

Là doanh nghiệp xuất khẩu gạo lớn của miền Bắc, Công ty TNHH Hưng Cúc có bước phát triển mới trong thất chặt mối liên kết “4 nhà” bằng việc



Tích tụ ruộng đất để đẩy mạnh cơ giới hóa, giảm chi phí sản xuất.

thuê 11ha cấy lúa tại xã Thanh Tân (Kiến Xương). Ông Lý Thái Hưng, Giám đốc Công ty cho biết: Việc Công ty thuê ruộng của 80 hộ tại cánh đồng hai thôn An Thọ, An Cơ Bắc của xã Thanh Tân là bước đột phá mới trong sản xuất, kinh doanh. Công ty đã phối hợp với chính quyền địa phương quy hoạch vùng sản xuất, đề ra định mức thuê diện tích ruộng trong vùng quy hoạch nên người dân



Sau khi cho doanh nghiệp thuê đất, nông dân được tiếp nhận vào làm tại Công ty TNHH Thái Hưng.

vẫn còn một phần diện tích để canh tác. Đây là cách làm mới của Công ty khi thuê đất cấy lúa, các hộ nông dân vẫn bám đồng ruộng bảo đảm thu nhập của bản thân. Trên diện tích đất đã tích tụ, Công ty tổ chức sản xuất theo quy trình khép kín từ khâu gieo trồng đến khâu thu hoạch. Những thửa ruộng nhỏ được gom lại thành cánh đồng lớn nên việc áp dụng cơ giới hóa thuận tiện hơn, giảm chi phí đầu tư sản xuất, thu lãi cao hơn so với việc cấy lúa trước đây của các hộ nông dân.

Đến thăm mô hình trồng được liệu của gia đình anh Lê Ngọc Huê, Giám đốc Công ty TNHH Thái Hưng ở xã Quỳnh Hoa (Quỳnh Phụ) chúng tôi càng thấy rõ hơn hiệu quả từ việc tập trung đất sản xuất. Khởi nghiệp từ năm 2013, anh Huê nhận được sự ủng hộ của chính quyền địa phương về thủ tục hành chính thuê đất trồng cây được liệu với thời gian 10 năm, giá khởi điểm 1 triệu đồng/sào/năm. Sau gần 4 năm tìm tòi, thử nghiệm, Công ty xây dựng thành công mô hình trồng cây được liệu quý, cho thu nhập tiền tỷ mỗi năm. Những mảnh ruộng manh mún cấy lúa kém hiệu quả giờ đây được phủ một màu xanh với các cây được liệu như: đinh lăng, cà gai, chùm ngây, thìa canh... mang lại giá trị cao. Mô hình của Công ty TNHH Thái Hưng không chỉ đem lại lợi ích cho Công ty mà còn tạo việc làm cho 40 lao động là những hộ dân cho thuê đất với thu nhập ổn định.

Thực tế sản xuất từ các mô hình tích tụ ruộng đất đã khẳng định hiệu quả kinh tế cao hơn nhiều so với sản xuất thông thường. Điển hình như sản xuất lúa theo hướng tích tụ ruộng đất nông nghiệp của HTX DVNN xã Đông Phương (Đông Hưng) lãi 22,4 triệu/ha/vụ; mô hình sản xuất lúa ở xã Thanh Tân (Kiến Xương) lãi 20,2 triệu/ha... Hầu hết các mô hình tích tụ bước đầu được đánh giá có hiệu quả cao hơn so với sản xuất thông thường khi chưa tích tụ từ 1,5 - 2 lần. Ngoài ra, đây còn là tiền đề quan trọng, tạo ra các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, nâng cao giá trị cho nông sản.

(còn nữa)

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc tham gia tổ chức giỗ tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm Đinh Dậu 2017, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch chi tiết về việc tham gia giỗ tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm Đinh Dậu 2017 tại Phú Thọ. Năm nay, ngoài kinh phí đóng góp, tham gia tổ chức các hoạt động hội, tỉnh còn đóng góp kinh phí tham gia tôn tạo, tu bổ khu di tích lịch sử Đền Hùng 300 triệu đồng. Theo kế hoạch, tỉnh sẽ dâng cúng 3 mâm lễ vật gồm: 1 mâm cỗ cá của xã Tiến Đức (Hưng Hà), 1 mâm cỗ các sản vật đặc trưng của 8 huyện, thành phố, 1 mâm hoa quả, bánh kẹo đặc trưng của tỉnh. Chương trình biểu diễn nghệ thuật trong lễ hội có sự tham gia của Nhà hát Chèo Thái Bình, phường múa rối nước Nguyên Xá và tài năng nhí Võ Hương Giang.

Để tìm hiểu về công tác chuẩn bị lễ vật tiến cúng các vua Hùng, chúng tôi về thôn Tam Đường, xã Tiến Đức, địa phương được giao trọng trách chuẩn bị mâm cỗ cá. Ông Vũ Xuân Thắng, thành viên Ban Quản lý di tích đền Trần Thái Bình cho biết: Được dâng cúng cỗ cá các vua Hùng là niềm vinh dự và tự hào đối với địa phương chúng tôi. Hiện tại, những nghệ nhân giàu kinh nghiệm làm cỗ

Hướng về NGUỒN CỘI

■ TRỊNH CƯỜNG - THẢO TIÊN

Giỗ tổ Hùng Vương từ lâu đã trở thành ngày quốc giỗ của dân tộc Việt Nam, ngày mà mọi con dân đất Việt cùng đồng lòng hướng về nguồn cội, cùng tự hào về nguồn gốc “con Rồng cháu Tiên”, thể hiện đạo lý truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” với những bậc đã có công dựng nước. Năm nay, Thái Bình vinh dự được cùng ba địa phương khác là Hà Nội, Bình Phước, Bến Tre phối hợp cùng đất tổ Phú Thọ tổ chức lễ giỗ tổ.

cá từ hai thôn Tam Đường và Phú Vật đã chọn được cá đủ tiêu chuẩn đồng thời đang hoàn tất các khâu chuẩn bị cuối cùng để sẵn sàng cho ngày giỗ tổ.

Có mặt tại phường múa rối nước Nguyên Xá (Đông Hưng) những ngày cuối tháng 2 âm lịch, chúng tôi không khỏi khâm

phục tinh thần lao động vì nghệ thuật của các nghệ nhân phường rối. Mặc dù miền Bắc đang chịu ảnh hưởng của đợt lạnh cuối mùa, nhiệt độ ngoài trời xuống khá thấp nhưng các diễn viên vẫn không ngại xuống nước, luyện tập việc điều khiển con rối thật nhuần nhuyễn. Anh

Nguyễn Văn Hùng, một thành viên phường rối chia sẻ: Lần này chúng tôi được tỉnh cử đi biểu diễn trên đất tổ, ai cũng cảm thấy vinh dự. Với phường rối điều này rất ý nghĩa, vừa để trình báo với các vua Hùng về nét đẹp văn hóa của quê hương vừa phục vụ đông đảo du khách

thập phương về dự lễ hội, do đó vượt mọi khó khăn anh em đều cố gắng hoàn thành phần việc.

Là đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp duy nhất của tỉnh tham gia biểu diễn trong chương trình giỗ tổ, năm nay, Nhà hát Chèo Thái Bình đóng góp 3 tiết mục biểu diễn trong đêm khai mạc giỗ tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm Đinh Dậu 2017 đồng thời tham gia biểu diễn phục vụ du khách thập phương trong những ngày diễn ra lễ hội. Ông Vũ Ngọc Cải, Giám đốc Nhà hát cho biết: Năm nay, Nhà hát Chèo Thái Bình tham gia biểu diễn tại lễ hội Đền Hùng với ba tiết mục trong đêm khai hội và tiếp tục phục vụ du khách thập phương trong hai ngày mừng 6 và mừng 7 tháng 3 âm lịch. Chúng tôi huy động 46 nghệ sĩ, diễn viên, nhạc công tham gia biểu diễn trong chương trình lần này. Cho đến nay, việc luyện tập cơ bản đã hoàn thiện.

Cùng người dân cả nước, những người con Thái Bình một lòng hướng về nguồn cội, tỏ lòng thành kính, tri ân công đức tổ tiên. Công tác chuẩn bị cho giỗ tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm Đinh Dậu 2017 đang được tỉnh khẩn trương thực hiện với trách nhiệm cao nhất, tất cả hướng tới giỗ tổ, lễ hội Đền Hùng thành công, để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng mỗi người dân đất Việt.



Cỗ cá xã Tiến Đức (Hưng Hà).



Nhà hát Chèo Thái Bình luyện tập múa phụ họa tiết mục hát văn “Dâng hương giỗ tổ vua Hùng”.

Bà Trương Thị Hồng Hạnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Năm nay, Thái Bình là đơn vị vinh dự được tham gia tổ chức giỗ tổ Hùng Vương. Đây là hoạt động ý nghĩa thể hiện đạo lý truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”; bồi dưỡng, phát huy lòng yêu nước, niềm tự hào và ý chí tự lực, tự cường của dân tộc, đồng thời cũng là dịp để Thái Bình giới thiệu, quảng bá bản sắc văn hóa truyền thống của quê hương, giới thiệu hình ảnh mảnh đất và con người Thái Bình đến với đông đảo du khách thập phương và bạn bè quốc tế. Với vai trò là đơn vị chủ trì, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với các ngành liên quan, các đơn vị trực thuộc xây dựng chi tiết các công việc theo kế hoạch UBND tỉnh giao. Đến nay, mọi công tác chuẩn bị đã cơ bản được hoàn thành.

Ông Vũ Ngọc Cải, Giám đốc Nhà hát Chèo Thái Bình



Để đầu tư cho chương trình nghệ thuật phục vụ giỗ tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm Đinh Dậu 2017, bên cạnh những tiết mục truyền thống của đơn vị như các tích chèo cổ, các điệu hát ca ngợi quê hương, đất nước, con người Thái Bình, Nhà hát Chèo Thái Bình còn đưa vào một số tác phẩm với nội dung hướng về ngày giỗ tổ, ca ngợi công lao của các vua Hùng như múa hát giáo đầu vỡ nước do NSUT Văn Bằng viết lời, hát văn “Dâng hương giỗ tổ vua Hùng” do NSUT Đình Cường sáng tác và biểu diễn. Nhìn chung, các tiết mục đều được chọn lọc kỹ với sự tham gia của nhiều NSUT.

Ông Nguyễn Đình Bấy, Trưởng phường múa rối nước Nguyên Xá (Đông Hưng)



Vinh dự cho chúng tôi khi năm nay được đại diện cho tỉnh Thái Bình mang nghệ thuật biểu diễn múa rối nước đi phục vụ du khách thập phương về dự lễ hội Đền Hùng. Chúng tôi mang đến 18 trò diễn rối nước độc đáo, đặc trưng nhất, kết tụ tinh hoa nghệ thuật múa rối nước làng Nguyễn, có thể kể đến như rước kiệu, Lê Lợi du thuyền, sư chạy đàn. Đây là lần thứ ba chúng tôi đến với lễ hội Đền Hùng, tuy đã có kinh nghiệm nhưng cũng không vì thế mà anh em chủ quan, chúng tôi luôn ý thức phải nỗ lực hết mình để cống hiến những tiết mục hoàn thiện nhất dâng các vua Hùng cũng như phục vụ khán giả.

LỄ HỘI TIÊN LA Sức hút văn hóa tâm linh

■ NGUYỄN THANH TUYẾN
Chủ tịch UBND huyện Hưng Hà

Hưng Hà là huyện có bề dày truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước và cách mạng kiên cường. Trong nhiều năm qua, những truyền thống đó luôn được khai thác, bảo vệ và phát huy. Cùng với niềm hân hoan, thành kính hướng về cội nguồn dân tộc - giỗ tổ Hùng Vương, tại vùng đất cổ Đa Cương xưa (Hưng Hà nay), đồng bào và du khách thập phương cũng về đây dâng hương tưởng niệm 1974 năm ngày mất Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục - nữ anh hùng dân tộc đã có công cứu nước, cứu dân thoát khỏi ách đô hộ của quân Đông Hán.

Suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước hào hùng của dân tộc, thời đại Trung Vương đã để lại những trang sử vàng oanh liệt gắn liền với những chiến công hiển hách của các nữ anh hùng dân tộc. Lịch sử đã khẳng định: Hai Bà Trưng cùng với các nữ tướng (đứng đầu là Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục) là hình ảnh tiêu biểu tuyệt vời của phụ nữ Việt Nam đầu tiên, làm rạng rỡ nòi giống Tiên Rồng. Triều đại Trung Vương đã mở ra một kỷ nguyên

đấu tranh chống lại ách đô hộ của phong kiến phương Bắc, giành độc lập dân tộc. Những chiến công hiển hách của Đông Nhung đại tướng quân dưới triều đại Trung Vương đã được sử sách ghi danh và muôn đời các thế hệ người dân Việt Nam tôn vinh, ca ngợi.

Sử cũ ghi, thời Đông Hán, tại quận Giao Chỉ, Phương Lâu thuộc châu Bạch Hạc có nàng Thục Nương (Vũ Thị Thục) không chỉ đẹp người, đẹp nét, văn võ song toàn mà còn giàu lòng nhân

Ông Đặng Vũ Trấn Nhã, thủ nhang đền Tiên La



Suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, thời đại Trung Vương đã để lại những trang sử vàng oanh liệt gắn liền với những chiến công hiển hách của các nữ anh hùng dân tộc. Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục là hình ảnh tiêu biểu, góp phần làm rạng rỡ nòi giống Tiên Rồng. Với nhiều hoạt động phong phú, lễ hội đền Tiên La là dịp để các tầng lớp nhân dân cùng du khách thập phương về

thắp hương tưởng niệm, tỏ lòng tri ân người nữ anh hùng dân tộc. Đồng thời, thông qua đó giáo dục thế hệ trẻ lòng yêu nước, niềm tự hào về truyền thống đấu tranh anh dũng, bất khuất, kiên cường chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

Ông Nguyễn Văn Mai, Phó Chủ tịch UBND xã Đoàn Hùng (Hưng Hà)



Đến nay, công tác chuẩn bị cho lễ hội đền Tiên La đã cơ bản hoàn tất. Để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong lễ hội, địa phương đã xây dựng kế hoạch, phối hợp với Công an huyện nhằm làm tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự. Địa phương cũng chỉ đạo hạn chế tối đa các hoạt động mê tín dị đoan, các loại hình trò chơi, kinh doanh núp bóng cờ bạc. Tình trạng ăn xin, hành khất cũng sẽ được kiểm soát chặt chẽ, sẵn sàng các phương án xử lý các tình huống đột xuất có thể xảy ra.

Ông Bùi Xuân Phương (tỉnh Hải Dương)



Nhiều năm liên tục tôi và gia đình về tham dự lễ hội đền Tiên La. So với trước đây, đền ngày càng được mở rộng, xây dựng khang trang, uy nghi, đẹp đẽ. Các nghi thức, hoạt động văn hóa như chọi gà, đấu vật, múa rồng, biểu diễn chèo được tổ chức quy mô, hấp dẫn du khách. Công tác vệ sinh môi trường, an ninh trật tự được bảo đảm nên chúng tôi rất yên tâm, phấn khởi khi về với lễ hội để tưởng nhớ người nữ anh hùng dân tộc.



Lễ rước kiệu đền Tiên La (Hưng Hà).

Ảnh: THÀNH TÂM

ái, yêu nước thương dân. Năm 18 tuổi, Thục Nương đính hôn với Phạm Danh Hương - quận trưởng Nam Chân. Đôi trai tài gái sắc đang chờ ngày hôn lễ thì tai họa ập xuống. Thái thú Tô Định hám sắc, bạo tàn, ép Thục Nương làm vợ. Bị từ chối, hãm giết cha và chồng chưa cưới rồi cho quân lùng bắt Thục Nương. Không để rơi vào tay Tô Định, Thục Nương đã một mình giao chiến với kẻ thù, phá vòng vây, vượt sông về vùng Đa Cương, nương thân nơi cửa Phật. Tại vùng đất thiêng Đa Cương xưa, nay là huyện Hưng Hà, bà đã chiêu tập binh mã, dựng cờ mang 4 chữ vàng “Bát Nạn tướng quân”, lập đàn tế trời đất, dấy binh chống quân xâm lược.

Chính nơi đây, Thục Nương đã cho xây dựng cứ địa ở quanh vùng Tiên La. Xây dựng kho lương ở hữu ngạn sông, nay là làng Lương Ngọc. Cho dân phát lau đốt cỏ làm ruộng ở phía Nam tả ngạn sông, sau có tên là làng Rẫy (nay là làng An Nhân, xã Tân Tiến). Bà tự mình cày cấy một

cánh đồng lấy gạo thờ cúng tổ tiên, nơi đây dân quen gọi là đồng Mế. Năm 39 sau Công nguyên, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa, kêu gọi hào kiệt cả nước về tụ nghĩa, Bát Nạn tướng quân cùng quân sĩ vùng Đa Cương đầu quân để hợp sức chống quân Đông Hán.

Mùa xuân năm 40 thế kỷ thứ nhất, cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng toàn thắng. Sau khi lên ngôi, Trưng Vương ban phong Bát Nạn tướng quân là “Thục Trinh công chúa, Đông Nhung đại tướng quân” đứng đầu các tướng. Năm 42 sau Công nguyên, vua Đông Hán sai Mã Viện đem quân tái chiếm nước ta. Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục thống lĩnh quân tiên phong cùng Hai Bà Trưng đánh trả quân Đông Hán. Thế giặc rất mạnh, Hai Bà Trưng rút quân về Hát Môn, Phú Thọ và trong trận quyết chiến Hai Bà đã anh dũng hy sinh vào ngày 6 tháng 2 năm Quý Mão (năm 43 sau Công nguyên). Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục cùng quân sĩ lui về vùng

Đa Cương tiếp tục kháng chiến. Tại đây, quân Đông Hán đã tập trung toàn bộ lực lượng bao vây ép nghĩa quân. Sau 39 ngày đêm giao chiến ác liệt, quân lương cạn kiệt, Bát Nạn tướng quân cùng quân sĩ đã anh dũng hy sinh tại gò Kim Quy vào ngày 17 tháng 3 năm Quý Mão (năm 43 sau Công nguyên). Nhân dân vùng Đa Cương đã lập đền để đời đời hương thờ cúng, tưởng nhớ công đức của bà. Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục được nhân dân cả nước đời đời tôn vinh, phong là Thánh mẫu.

Gần 2.000 năm trôi qua, quần thể di tích thờ Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục vẫn còn đó và được đời đời cháu con và nhân dân hương khói, giữ gìn. Đền thờ Thánh mẫu tọa lạc ở hai bên bờ sông Tiên Hưng với kiến trúc uy nghi, trở thành một trong những điểm nhấn du lịch văn hóa tâm linh của huyện Hưng Hà, của tỉnh Thái Bình nói riêng và của cả nước nói chung.

Phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, truyền thống yêu nước và ý chí bất khuất, kiên cường của ông cha, Đảng bộ và nhân dân Hưng Hà đã nỗ lực phấn đấu giành nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Địa phương cũng luôn được đón nhận sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện của trung ương, của tỉnh trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có việc giữ gìn, tôn tạo và phát huy giá trị của quần thể khu di tích thờ Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục. Nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã về dâng hương tưởng niệm Đông Nhung đại tướng quân, khẳng định vị thế và ý nghĩa lịch sử của người nữ anh hùng dân tộc đã gắn liền với vùng quê địa linh nhân kiệt. Do đó, Đảng bộ và nhân dân địa phương luôn có ý thức cao trong việc tiếp tục giữ gìn, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích lịch sử văn hóa quốc gia.

Theo phong tục cổ truyền, ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm là ngày khai mạc lễ hội Tiên La. Đây là dịp để các tầng lớp nhân dân Hưng Hà, Thái Bình và đồng bào, du khách thập phương về thắp nén tâm nhang tỏ lòng tri ân người nữ anh hùng dân tộc. Đồng thời, qua đó giáo dục thế hệ trẻ lòng yêu nước, niềm tự hào về truyền thống đấu tranh anh dũng, bất khuất, kiên cường chống giặc ngoại xâm. Tại lễ hội, nhiều lễ thức cùng những trò chơi, trò diễn dân gian đã được phục dựng. Nhiều lễ tục cổ được coi là những di sản văn hóa đã được duy trì nghiêm cẩn và tỏa sáng. Ngày 15/4/2016, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đưa lễ hội Tiên La, huyện Hưng Hà (Thái Bình) vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Đây là điểm nhấn quan trọng và là nguồn cổ vũ lớn lao để Đảng bộ và nhân dân Hưng Hà tiếp tục phấn đấu, giữ gìn và phát huy giá trị của quần thể khu di tích thờ Đông Nhung đại tướng quân Vũ Thị Thục cho muôn đời sau.

Đền Mẫu Tiên La - nơi thờ vị nữ tướng anh hùng

Theo tâm thức “Tháng tám giỗ Cha, tháng ba giỗ Mẹ”, nhân dân cùng du khách thập phương lại nô nức hướng về lễ hội Tiên La được mở vào ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm bởi đền Tiên La - nơi thờ Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thục là một trong những tâm điểm của tục thờ Thánh Mẫu. Ngôi đền cổ kính này cũng là một trong số ít những ngôi đền hiện còn lưu giữ kiến trúc đá đồ sộ bậc nhất vùng châu thổ sông Hồng.

Về đền Mẫu Tiên La, nhân dân cùng du khách thập phương được lắng nghe về lịch sử dân tộc, về những chiến công oai hùng của Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thục, vị nữ tướng tài ba dưới thời Hai Bà Trưng. Sử cũ ghi thời Đông Hán có nàng Thục Nương xinh đẹp tuyệt trần có tài võ nghệ tinh thông. Thái thú Tô Định vì không lấy được nàng đã cho chém chồng và cha của nàng. Thục Nương bị quân Tô Định truy đuổi đã chạy về Tiên La xin nương nhờ cửa Phật và từ ấy lập đội dân binh với chí hướng “đền nợ nước, trả thù nhà”. Nghĩa quân của Bát Nạn tướng quân chiến đấu anh dũng nhưng khi thế giặc quá mạnh, chúng chủ tâm phá tan căn cứ Tiên La, Bát Nạn tướng quân đã hóa thân tại nơi chính là khu đền Tiên La ngày nay.

Nghĩ lễ quan trọng trong thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu

Trong không khí rộn ràng chuẩn bị cho ngày giỗ Mẫu, chúng tôi có dịp trở về đền Mẫu Tiên La khi “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu tam phủ của người Việt” đã trở thành di sản thứ 11 của Việt Nam được UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Với những thanh đồng đang từng ngày bảo tồn và phát huy nét đẹp của nghi lễ hầu đồng thì đó chính là niềm xúc động, hân hoan khôn tả. Trở về lễ Mẫu từ huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, thanh đồng Đặng Thị Trịnh hào hứng khi được tham gia vào một khóa hầu của thủ nhang nhà đền và chia sẻ: Khi thấy nhập các vai thánh tôi cảm thấy sự uy nghiêm, trang trọng trong cung giá nhà thánh, toát lên sự thanh tao. Để có thể hoàn thành một buổi hầu thì cần có sự cầu kỳ ngay từ khâu chuẩn bị và

HẦU ĐỒNG NGHI LỄ QUAN TRỌNG TRONG THỰC HÀNH TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU

■ ANH TÚ

“Tháng tám giỗ Cha, tháng ba giỗ Mẹ” từ lâu đã trở thành nét đẹp văn hóa tâm linh của người Việt. Ngày giỗ Mẫu vào tháng 3 âm lịch hàng năm với nghi lễ hầu bóng (lên đồng) của đạo Mẫu là một trong những nghi lễ quan trọng với sự tinh tế từ âm nhạc, trang phục tới diễn xướng của các thanh đồng cùng với sự kỳ ảo của tâm linh huyền bí, mà theo đánh giá của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, đây chính là bảo tàng sống của văn hóa Việt.



Nghi lễ hầu đồng thể hiện sự đa dạng của trang phục người Việt với nhiều dân tộc, nhiều thời kỳ khác nhau.

mỗi người dân khi muốn cầu xin điều gì thì tâm phải trong sáng, một lòng hướng về điều thiện, hướng về những vị anh hùng có công lao to lớn với dân, với nước.

Dù lễ hội Tiên La được mở từ ngày 10 tháng 3 âm lịch nhưng trong suốt cả tháng, nhân dân địa phương cùng du khách thập

phương đã nô nức trở về lễ Mẫu, cầu xin sức khỏe, bình an cùng mong muốn may mắn được tham gia, chứng kiến nghi lễ hầu đồng. Bởi những người đã một lần xem hầu đồng đều không khỏi trầm trồ thích thú trước trang phục, trang sức của các thanh đồng mỗi khi nhập thể

một vị thánh. Để một giá hầu trang nghiêm với đúng tinh thần của đạo Mẫu, phục trang, âm nhạc, diễn xướng đã được nâng lên đến tầm nghệ thuật tinh tế.

Tuy dân gian truyền lại 36 giá đồng tương ứng với trang phục phong phú nhưng các thanh đồng đều phải tuân thủ những

quy định chặt chẽ về kiểu cách, màu sắc trang phục cũng như trang sức, vũ điệu, lời hát trong mỗi giá đồng. Hệ thống trang phục và trang sức trong nghi lễ hầu đồng thể hiện sự đa dạng của trang phục người Việt với nhiều dân tộc, nhiều thời kỳ khác nhau. Trong khi trang phục của các giá Quan Lớn, Quang Hoàng vô cùng uy nghi, trang nghiêm, đẹp đẽ giống như của các vị quan trong triều đại phong kiến thì trang phục của Châu Đệ Tam là khăn áo màu trắng cùng quạt trắng lấp lánh. Ngoài trang phục được chuẩn bị công phu, 36 giá đồng cũng quy định những bộ trang sức, vật dụng đi kèm như thẻ bài, quạt, khăn đội đầu, mũ... được gia công tinh xảo, cầu kỳ từ các chất liệu ngọc, đá hay bạc... Bởi sự chuẩn bị công phu ấy mà mỗi người tham gia vào các giá hầu đều cảm nhận sự phấn khích, hào hứng hơn.

Âm nhạc trong hầu đồng không trầm lắng mà ngược lại luôn tạo nên không khí tươi vui, háo hức. Ví như khi kể về chiến tích lấy lòng của các Quan Lớn, điệu hát mang chất hào sảng, nhưng khi trong giá hàng Cô thì âm nhạc lại riu rít như tiếng chim rừng. Trong mỗi giá đồng, dù nhắm mắt hay mở mắt, thanh đồng đều tập trung tinh thần để thể hiện tính cách, cuộc đời của vị thánh đang ngự bóng với những chiến công oanh liệt, giúp dân giúp nước, thông qua các điệu múa từ uy nghi, uyển chuyển đến vui tươi, khiến cho người tham gia buổi hầu càng theo dõi càng say mê.

Sau Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, hầu đồng được trả về với đúng nghĩa là một hoạt động văn hóa dân gian. Tuy không phải là quê hương của hầu bóng, lên đồng nhưng Thái Bình lại là nơi dung dưỡng hoạt động văn hóa mang đậm màu sắc tâm linh này. Bởi vậy, hãy một lần dõi theo nghi lễ hầu đồng, để được đắm mình trong không gian văn hóa tâm linh với những làn điệu chầu văn tha thiết, sâu lắng, cùng những điệu múa khoan thai uyển chuyển của những giá hầu. Chắc chắn, mỗi người trong chúng ta sẽ có được những trải nghiệm thú vị cùng những cung bậc cảm xúc khó quên với nét đẹp tâm linh và tín ngưỡng tôn giáo đặc sắc trong mạch nguồn văn hóa dân tộc.

Bà Nguyễn Bích Mai, thành phố Hải Phòng



Ngày hôm nay, đoàn chúng tôi gồm các giáo viên tiểu học của Hải Phòng đã trở về đền Tiên La để lễ Mẫu, cầu mong sức khỏe, bình an cho gia đình. Về đây tôi thấy trong lòng thanh thản, bình yên, giải tỏa bao căng thẳng của cuộc sống thường ngày. Xem các buổi hầu đồng, chắc chắn không chỉ tôi mà rất nhiều người đều yêu thích những bài chầu văn bởi sự vui tươi, phấn khích, hào hứng từ những điệu múa, câu ca cổ truyền của dân tộc. Tôi cảm thấy ngoài ý nghĩa tâm linh, việc hầu đồng còn giúp mọi người được giải tỏa khỏi áp lực, căng thẳng, giúp cuộc sống trở nên sáng khoái hơn.

Ông Nguyễn Quốc Hội, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà



UNESCO đã có những công việc sưu tầm, bảo tồn và vinh danh “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt”, tôi cảm thấy rất mừng. Là người con của quê hương, tôi thiết nghĩ, mỗi chúng ta nên góp công sức trong việc giữ gìn đạo Mẫu để đây mãi là nét đẹp trong văn hóa tâm linh. Tôi cùng cả gia đình thường xuyên trở về đền Mẫu Tiên La để tham gia vào nghi lễ hầu đồng, và cầu xin sức khỏe, xin bình an, may mắn, thịnh vượng cho quê hương, đất nước.

Bà Hà Thị Mến, xã Kim Trung, huyện Hưng Hà



Khi trở về đền Tiên La, xem các thanh đồng nhập các vai Thánh thì tôi cảm thấy sự uy nghiêm, trang trọng trong cung giá nhà Thánh, toát lên sự thanh tao. Nghe thủ nhang giảng giải, tôi hiểu rằng tôn thờ đạo Mẫu tức là tôn thờ các anh hùng dân tộc, những người có công với dân, với nước. Và mình muốn cầu xin điều gì thì tâm của mình phải luôn trong sáng, một lòng hướng về điều thiện, về những vị anh hùng có công lao với dân tộc.

Tiếng thơm để lại

■ QUANG VIỆN

Thư pháp là nghệ thuật viết chữ đẹp, cách điệu, đầy sáng tạo và mang tính biểu cảm, nó giống hình thức hội họa nhưng thay vì vẽ cảnh vật, con người, thư pháp lấy chữ ra vẽ. Nhìn vào chữ vẽ người ta thấy được hình ảnh làng quê sâu nặng và tình người bao la lung linh theo nét chữ. Hội làng La Miên (thôn La Vân, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ) hàng năm vẫn duy trì nét văn hóa độc đáo giao lưu viết thư pháp. Những người tham gia viết thư pháp đã thổi hồn của làng vào nét chữ và kiên nhẫn trong việc phóng bút làm toát lên vẻ đẹp của cụm di tích lịch sử văn hóa đình, đền, chùa La Vân.

Sử cũ ghi, vào năm 1632, với sự đóng góp của nhân dân La Miên và nhân dân khắp vùng trong cả nước, đặc biệt là hai ông Nguyễn Văn Lâm và Nguyễn Gia Khánh là người làng La Miên làm quan tại kinh đô Thăng Long đã quyên góp được 1.700 cân tiền và đồng nguyên chất để trùng tu ngôi chùa Thủ và Am Bảo Long thờ quốc sư Nguyễn Minh Không (tức Nguyễn Chí Thành) tại làng La Miên (nay là thôn La Vân, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ) cho đến năm 1682 chùa Thủ và Am Bảo Long tiếp tục được mở rộng tạo nên khu quần thể kiến trúc đình, đền, chùa khá độc đáo ở làng La Miên.

Cụm di tích đình, đền, chùa La Vân được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia năm 1995, nơi đây thờ quốc sư Nguyễn Minh Không thế kỷ XII, ông là cao tăng được vua Lý phong quốc sư và là người có công lao to lớn với vương triều Lý trong việc trị thủy, chống giặc ngoại xâm và mở mang vùng đất lưu vực sông Hồng. Ông còn được tôn vinh là vị tổ sư của nghề đúc đồng và bèo hoa dâu nổi tiếng La Vân. Quần thể kiến trúc đa thần giáo của làng La Miên xưa và La Vân nay còn bảo lưu khá nhiều tác phẩm nghệ thuật độc đáo như điêu khắc trên đá và trên gỗ. Và nơi đây còn lưu giữ nhiều di sản văn hóa Hán Nôm có giá trị về mặt lịch sử và văn hóa không chỉ của riêng vùng đất Thái Bình mà còn có tầm ảnh hưởng sâu rộng quốc gia. Di sản văn hóa Hán Nôm cụm đình, đền, chùa La Vân được bảo tồn dưới dạng vãi, giấy gió, gỗ, đá và đất nung, đó là các loại câu đối, đại tự, cuốn thư, bài vị, thần tích, sắc phong, bia đá, chuông, khánh đồng, gốm, sứ... Thông qua các văn bản chữ Hán Nôm được thể hiện phong phú dưới dạng chữ Chân, Triện, Khải phản ánh những nội dung khác nhau của lịch sử vùng đất La Miên và những thiên thần, nhân thần có công lao với dân tộc trong việc trùng tu, tôn tạo quần thể di tích lịch sử văn hóa đình, đền, chùa La Miên qua các thời kỳ. Di tích còn bảo lưu 13 đôi câu đối bằng gỗ trong đó có ba đôi khảm trai, bốn bức đại tự, một chuông, một khánh đồng thời Nguyễn; một bài vị, 50 bia đá, ba bia hậu, một hương đài thời Lê. Ngoài ra còn hai mươi bia hiệu loại nhỏ



Thực hành viết thư pháp tại di tích La Vân.

hiện tại đã mờ mòn nét chữ, di tích còn bảo lưu 22 sắc phong có niên đại từ thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. So với hệ thống di tích lịch sử, văn hóa trong toàn tỉnh thì cụm di tích La Vân có số lượng văn bản Hán Nôm cao vào bậc nhất. Theo ông Vũ Đức Thom, Giám đốc Bảo tàng tỉnh, sắc phong bằng chữ Hán (thường gọi là chữ Nho) của triều đình phong kiến cho di tích là truyền chỉ mệnh lệnh của nhà vua phong chức tước cho quý tộc, quan chức, khen thưởng những người có công lao được phong thần và xác hạng cho các vị thần được thờ tại các đình, đền trong tín ngưỡng làng xã của người Việt. Văn kiện sắc phong thường được làm bằng loại vải đặc biệt hoặc giấy gió chất lượng cao, hiện tại, các loại sắc phong còn lưu giữ tại cụm di tích La Vân từ thế kỷ XVII vẫn còn gần như nguyên trạng. Có thể phân loại các sắc phong trong cụm di tích La Vân thành hai loại; loại sắc phong thời Hậu Lê và loại sắc phong thời Nguyễn. Cùng với sắc phong là thần tích cũng được viết bằng chữ Hán, mực nho trên giấy gió và chữ Hán khắc trên bài vị, đại tự bằng gỗ quý lưu tại tòa thánh của di tích là những di sản Hán Nôm có giá trị nghiên cứu và có giá trị mỹ thuật về điêu khắc. Đây là cơ sở nghiên cứu và thực hành có giá trị cao cả về lịch sử văn hóa lẫn mỹ thuật cho những người nghiên cứu, học viết và thực

hành thư pháp khi tiếp cận với các di sản văn hóa Hán Nôm độc đáo này, đồng thời cũng tìm thấy chất liệu tranh, nét sù và họa tiết long vân, hoa văn trang trí của các di sản văn hóa đầy ý nghĩa khơi nguồn cảm hứng sáng tạo. Còn các văn bản chữ Hán khắc trên gỗ như các bức đại tự, cuốn thư, câu đối lại là những tài liệu có giá trị trực quan giúp ích cho người học chữ Hán Nôm và thực hành thư pháp. Câu đối lòng máng, câu đối bản, chữ khắc nổi hoặc khắc chìm từ 7 đến 13 chữ một vế. Đáng quý là 13 đôi câu đối trong đó có ba đôi câu đối khảm trai ca ngợi tài cao, đức trọng của thánh tổ Nguyễn Minh Không được treo trang trọng ở tòa thánh. Đại tự “Quốc Sư từ” và “Phật sinh thiên nam” với cách thể hiện những nét chữ bay bổng nhưng mềm mại, ý nghĩa sâu xa gợi sự liên tưởng tới nguồn gốc của di tích và các nhân thần được thờ ở đây. Người thực hành thư pháp có thể tìm thấy ở đây cách bố cục, hoa văn, kích thước chữ, nền then hay sơn thếp trên các câu đối, đại tự, đặc biệt hệ thống các bia đá ở cụm di tích La Vân là kho tàng phong phú về di sản Hán Nôm. Tại tòa bái đình còn bảo lưu 6 bia đá có niên đại từ thế kỷ thứ XVII đến đầu thế kỷ XVIII, trong đó có ba bia Hậu niên đại Đức Long 1653, Vĩnh Thịnh 1709, Long Đức 1735 ghi công những người hảo tâm tiến cúng bạc, tiền, ruộng vườn xây dựng đình, đền, chùa La

Ông Trần Quốc Trí, Phó Chủ nhiệm thường trực Câu lạc bộ UNESCO thư pháp Việt Nam



Tôi có cảm nhận không khí ấm cúng của cuộc giao lưu, thể hiện sự mến mộ đối với việc phục hồi vốn văn hóa cổ đồng thời mang dấu ấn tinh thần nổi nghiệp tiên nhân để tiếp thu những tinh hoa của người xưa để lại, cũng là thực hiện những di huấn của bậc tiền bối mà trong các đình, chùa, miếu thể hiện qua các di sản văn hóa như hoành phi, câu đối... để cho mọi người

Ông Vũ Thanh Tùng, giảng sư lớp Hán Nôm nhân mỹ học đường Hà Nội, hội viên Câu lạc bộ UNESCO Hán Nôm Việt Nam



Với truyền thống văn hóa dân tộc và nặng lòng với phong trào địa phương, tôi nghĩ muốn phát triển hơn nữa phong trào viết và thực hành thư pháp đòi hỏi phải chia sẻ, nếu mình chỉ chơi một mình mình thì không ai biết nhưng khi mình mở cửa rộng lòng đón chào nhiều người tìm đến sinh hoạt để có phương hướng mời những chuyên gia có bề dày kinh nghiệm và học thuật về lĩnh vực thư pháp sẽ thêm điều

Ông Bùi Văn Trà, Câu lạc bộ Hán Nôm huyện Quỳnh Phụ



Về dự cuộc giao lưu thư pháp gắn với di tích lịch sử đình, đền, chùa La Vân, những người yêu thư pháp và thực hành thư pháp chúng tôi xin được kính cẩn nghiêng mình tưởng nhớ vị quốc sư Nguyễn Minh Không, người có công lao to lớn với dân tộc và chúng tôi vinh dự được biểu diễn thực hành thư pháp với phương châm “Văn chương thiên cổ sự”; “Thư pháp vạn niên truyền”.

Đại đức Thích Tục Tuyên, trụ trì chùa Quang Khánh, thành phố Hải Phòng



Về tham dự cuộc giao lưu thư pháp tại La Vân tôi rất phấn khởi, tôi có cảm nghĩ những cuộc giao lưu thư pháp gắn với các di tích lịch sử, văn hóa thể hiện nét văn hóa đặc sắc của người Việt, thư pháp đang được khôi phục và phát triển, đặc biệt là những ngày đầu xuân năm mới để văn hóa truyền thống của nước Việt Nam mình ngày càng phát triển.

Chị Phạm Thị Sợi, huyện Lang Giang, tỉnh Bắc Giang



Là người con quê hương La Vân, được biết hội làng có giao lưu thư pháp nên tôi đã về quê và cho các cháu cùng về tham dự. Qua cuộc giao lưu này hy vọng các cháu càng yêu quê hương, yêu nét văn hóa truyền thống của quê hương để sau này khi lớn lên, các cháu đem trí tuệ và sức trẻ xây đắp quê hương ngày thêm giàu đẹp.

Miền và ba tấm bia ghi quá trình tu bổ, tôn tạo đình, đền, chùa và sự tích quốc sư Nguyễn Minh Không...

Không hẹn mà nên, những người yêu thích môn thư pháp trong toàn quốc tụ hội về đình, đền, chùa La Vân để chiêm ngưỡng vẻ đẹp của di tích ẩn sâu trong từng nét chữ chạm khắc trên các chất liệu gỗ, đá, giấy gió và được thể hiện ở các bức đại tự, câu đối, bia đá... là nguồn sử liệu và cảm hứng vô tận cho người đam mê thư pháp thực hành thư pháp. Nếu đình, đền, chùa La Miên là nơi lưu giữ

di sản Hán Nôm qua nhiều thời đại thì hội giao lưu thư pháp La Vân lại có một diện mạo riêng. Thực hành viết thư pháp ở cụm di tích đình, đền, chùa La Vân có thể diễn ra nhanh chóng nhưng sự chuẩn bị về chữ lại khá dài trong tĩnh lặng hay thanh tịnh và được phác họa bằng nét vẽ, vẽ như không vẽ, không vẽ như vẽ chính là “câu thần bút hoa” như câu chữ chứa đầy ý tứ của cụ Doãn Uẩn ở nhà thờ chi Song Lãng (Vũ Thư) rằng “Hàn mặc lưu phương” nghĩa là bút mực, chữ nghĩa để lại tiếng thơm cho muôn đời.

Khởi động ngày sách Việt Nam

(nhandan.com.vn) Như thường lệ, nhiều hoạt động chào mừng ngày sách Việt Nam năm nay được tổ chức, trong đó khởi đầu là hội sách chào mừng từ ngày 6 đến 10/4 tại công viên Thống Nhất, Hà Nội, với chủ đề “Sách và sự phát triển tri thức cộng đồng”.

Hội sách tập trung khoảng 1.000 gian hàng của 80 đơn vị thuộc các NXB, công ty phát hành trên cả nước, với gần 40.000 tên sách các loại, hàng chục nghìn bản sách thuộc nhiều chủ đề đa dạng, phong phú, trong nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống như chính trị, pháp luật, kinh tế, khoa học công nghệ - kỹ thuật, tham khảo, giáo dục, văn học, văn hóa - xã hội, tôn giáo...

Để tri ân bạn đọc đồng hành cùng với hoạt động xuất bản thời gian qua, trong những ngày diễn ra hội Sách, các đơn vị tham gia sẽ thực hiện các chương trình giảm giá, trừ % phí phát hành trên từng xuất bản phẩm và các hoạt động tri ân khác theo đặc thù của từng đơn vị. Ngoài ra, hội sách còn là nơi tổ chức các hoạt động giao lưu tác giả - độc giả, giới thiệu các cuốn sách có giá trị, các buổi tọa đàm, hội thảo, talkshow về những đề tài có liên quan đến những cuốn sách tiêu biểu hay những vấn đề thời sự, đang được dư luận và xã hội quan tâm. Trong năm ngày diễn ra hội sách, sẽ có khoảng 20 sự kiện được tổ chức với các chủ đề khác nhau gắn với sách và văn hóa đọc. Trong đó, có những sự kiện trọng tâm như: giới thiệu tác phẩm “Đường khách mệnh” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật tổ chức; tọa đàm “Ràng thương

nhau cho trọn” của nhà báo, nhà thơ Đỗ Quý Doãn - nguyên Thứ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, do Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông tổ chức; Talkshow “Bảo vệ an toàn giới tính cho con - Những điều bố mẹ cần biết”, do Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Phát triển Phúc Minh tổ chức; tọa đàm về cuốn sách “Con đường thoát hạn - Giải pháp Israel cho một thế giới khát nước”, do Công ty Cổ phần Sách Alpha tổ chức... Điểm đặc biệt của hội sách năm nay là ngày sách gắn với thời điểm ra đời của cuốn “Đường khách mệnh” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Ngọc Bảo cho biết, ngày sách Việt Nam năm nay chú trọng tới việc đưa sách về các vùng sâu, vùng xa, kết hợp với các thư viện địa phương, xây dựng thư viện lưu động, nhằm phổ biến văn hóa đọc ở những nơi còn thiếu thốn này. Dự kiến trong thời gian tới, mạng lưới sách vùng sâu, vùng xa và hệ thống thư viện lưu động sẽ được xây dựng. Năm nay, vào dịp ngày sách Việt Nam, Hà Nội cũng sẽ khai trương đường sách tại phố 19-12, dự kiến vào ngày 20 hoặc 21/4. Ông Nguyễn Ngọc Bảo nhấn mạnh: “Chúng tôi mong muốn hội sách, ngày sách không chỉ là nơi trưng bày, giới thiệu sách, mà sẽ trở thành một không gian văn hóa đọc thực sự với những ai yêu sách”.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Trong tuần, Báo Thái Bình đã nhận được hơn 40 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Chủ đề kinh tế nổi bật là các tin: Đồng Cường (Đồng Hưng), Thái Thành (Thái Thụy) chủ động phòng, trừ bệnh đạo ôn bảo vệ lúa xuân. Vũ Thư: tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm vụ xuân hè; tổ chức chiến dịch diệt chuột bảo vệ sản xuất. Tiền Hải kiểm tra đê, kè, cống trước mùa mưa bão. Ngoài ra còn có các tin: Đồng Hưng - doanh thu từ các cụm công nghiệp tăng trên 28% so với cùng kỳ; Công ty May xuất khẩu Tân Phong - Sin-u (xã Thụy Hồng, huyện Thái Thụy) năm 2017 phần đầu đạt doanh thu 45 tỷ đồng, tạo việc làm cho hơn 400 lao động... Biểu dương gương vượt khó vươn lên làm kinh tế giỏi, cộng tác viên Tiền Quang có bài “Người thổi hồn vào gỗ lũa” viết về anh Nguyễn Gia Thành, sinh năm 1979, ở xã Đông La, huyện Đồng Hưng: Từ những khúc gỗ lũa thô kệch, trí sáng tạo và đôi bàn tay khéo léo đã tạo nên những tác phẩm sinh động, có “hồn”, mang lại giá trị kinh tế cao. Trung bình mỗi tháng cơ sở xuất bán 100 sản phẩm, doanh thu hàng năm trên dưới 4 tỷ đồng, tạo việc làm cho 12 lao động thường xuyên với thu nhập từ 6 - 18 triệu đồng/người/tháng. Sản phẩm gỗ lũa của cơ sở anh Thành đã được Tập chí Công Thương chứng nhận: được người tiêu dùng bình chọn là top 100 thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ nổi tiếng tại Việt Nam năm 2016.

Trong tuần, các cộng tác viên tiếp tục đưa tin, viết bài phản ánh tiến độ, kết quả thực hiện Chỉ thị số 04 của UBND tỉnh về việc giải tỏa, chống lấn chiếm, sử dụng trái phép vỉa hè, lòng, lề đường, hành lang an toàn giao thông đường bộ. Nổi bật là các tin, bài phản ánh kinh nghiệm, sáng kiến của các địa phương

trong việc thực hiện như: Vũ Thư, thị trấn Đồng Hưng tháo gỡ khó khăn giải tỏa hành lang an toàn giao thông; phóng sự ảnh về giải tỏa việc lấn chiếm vỉa hè, lòng, lề đường của cộng tác viên Hải Hưng.

Lĩnh vực an ninh, quốc phòng, cộng tác viên đưa tin: Đảng ủy Quân sự tỉnh triển khai nhiệm vụ quý II; Bàn giao chức trách, nhiệm vụ Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

Về văn hóa, xã hội, đáng chú ý có thơ của các tác giả: Lại Tầy Dương, Xuân Nha, Nguyễn Tường Thuật. Truyện ngắn: Câu chuyện giữa hai người lính của tác giả Đào Xuân Ánh; bài viết của nhà nghiên cứu văn hóa Nguyễn Thanh “Hương ước xưa của làng Đại Hữu”. Biên soạn vào năm 1924, từng được coi là một trong những bản hương ước biên soạn công phu gồm 25 chương với 153 điều, trong đó có khá nhiều quy định mang tính tiến bộ. Tác giả đặt vấn đề: Tham khảo để kế thừa những tinh hoa truyền thống hương ước cũ để biên soạn hương ước trong thời kỳ xây dựng nông thôn mới nhằm khơi dậy tính tự chủ, tự quản trong từng cộng đồng thôn làng là việc làm mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Đương nhiên, những quy định trong hương ước của làng Đại Hữu chỉ phù hợp với thời đại cũ nhưng nếu “gạn đục khơi trong” có thể tìm thấy ở đó những giá trị nhân văn trong việc điều chỉnh hành vi của con người trong mối quan hệ gia đình - làng - nước.

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13 phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!



ĐƯỢC NẤU THEO

LUẬT BIA TINH DÒNG

CỦA ĐỨC NĂM 1516



KHU ĐÔ THỊ PHÚ XUÂN - DAMSAN

nằm ngay sát trung tâm thành phố, tọa lạc tại vị trí đắc địa trên nền đất có tổng diện tích 105.622m² dọc theo tuyến đường giao thông huyết mạch Lý Bôn chiều dài 225m với thiết kế hạ tầng kỹ thuật đồng bộ và hiện đại bậc nhất tỉnh Thái Bình.

Dự án với quy mô 76 lô biệt thự có chiều cao từ 3 - 4 tầng được thiết kế theo phong cách tân cổ điển cùng 248 lô nhà phố liền kề 4 - 5 tầng với phong cách shophouse sẽ được chủ đầu tư xây thô và hoàn thiện ngoại thất theo hồ sơ được phê duyệt.

Tại đây, chủ nhân tương lai của khu đô thị sẽ được tận hưởng không khí trong lành và hòa mình vào thiên nhiên khi tản bộ trên các tuyến đường nội khu, khuôn viên cây xanh, hồ điều hòa và các tiện ích công cộng giữa lòng khu biệt thự và nhà phố liền kề tạo lập nên một không gian sống vô cùng lý tưởng.

KHU ĐÔ THỊ PHÚ XUÂN - DAMSAN
Tỏa sáng muôn nơi - Vươn tầm cao mới!